TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	Đ, ngày 5 tháng 5 năm 2021

Số: **106**/2021/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2021/TLST- DS ngày 4/3/2021

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26/4/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **Ngân hàng thương mại cổ phần Q**

Địa chỉ: số 111A Pasteur, Bến N, Quận a Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Trần Thị Thu H Giám đốc trung tâm Quản lý nợ khách hàng cá nhân. Theo giấy ủy quyền số 3.014117 ngày 16.1.2017

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Lê Sỹ T, sinh năm 1993; Ông Lý Quốc V, sinh năm 1992 ; Lê Xuân Hoàng D, sinh năm 1995 theo giấy ủy quyền số 3607421 ngày 20/2/2021

*** Bị đơn: Ông Nguyễn Huy L, sinh năm 1989**

Trú tại: tổ 18 Thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Huy A, sinh năm 1960

2/ Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958

Trú tại: Tổ 18 Thị Trấn Đ, Đ, Hà Nội.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Huy L.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

1/ Về số tiền vay gốc và tiền lãi còn chưa trả, tài sản đảm bảo:

Tính đến ngày 26/4/2021, ông Nguyễn Huy L còn nợ, chưa trả Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam các khoản gồm:

1.1 Hợp đồng tín dụng số 5.236.18.896 ngày 19/9/2018 là:

Số nợ gốc: 259.920.000 đồng

Số nợ lãi : 24.906.670 đồng (Số nợ lãi trong hạn: 18.198.249 đồng; Số lãi quá

hạn: 6.708.421 đồng)

Tổng cộng: **284.826.670** đồng (1)

1.2 Hợp đồng tín dụng số 5.264.18.896 ngày 19/10/2018 là:

Số nợ gốc: **114.051.000** đồng

Số nợ lãi: 9.854.472 đồng (Số nợ lãi trong hạn: 6.847.929 đồng; Số lãi quá hạn: 3.006.543đồng)

Tổng cộng: 123.905.472 đồng(2)

Tổng cộng (1) + (2) còn nợ là: **408.732.142** đồng.

2/ Thời gian và số tiền sẽ thanh toán:

2.1 Số tiền còn nợ được ông Nguyễn Huy L và Ngân hàng TMCP Q thống nhất thanh toán như sau, cụ thể:

- Ông Nguyễn Huy L có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản tiền nêu trên thành 3 đợt, cụ thể:

+ Đợt 1: tháng 5 năm 2021 thanh toán 100.000.000 đồng trừ vào tiền nợ gốc (Chậm nhất ngày cuối cùng của tháng phải thanh toán).

+ Đợt 2: tháng 6 năm 2021 thanh toán 100.000.000 đồng trừ vào tiền nợ gốc (Chậm nhất ngày cuối cùng của tháng phải thanh toán)

+ Đợt 3: tháng 7 năm 2021 thanh toán số tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi chưa trả và lãi phát sinh kể từ ngày 26/4/2021 theo mức lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số **5.236.18.896 ngày 19/09/2018 và 5.264.18.896.HĐTD ngày 19/10/2018** (Chậm nhất ngày cuối cùng của tháng phải thanh toán).

- Trong trường hợp ông Nguyễn Huy L vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ theo lộ trình đã thỏa thuận thì Ngân hàng VIB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 24, tờ bản đồ số 35, diện tích 51,5m^2, tại địa chỉ: Tổ 18 Thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 552991, số vào sổ cấp GCN: CH 00051 do UBND huyện Đ, thành phố Hà Nội cấp ngày 12/07/2017 cho ông Nguyễn Huy A và bà Nguyễn Thị G

Những người hiện đang sinh sống tại nhà đất trên có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam trong trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp.

2.2 Ngoài số tiền gốc chưa trả, tiền lãi chưa trả cho đến khi Thi hành án xong hàng tháng ông L còn phải tiếp tục chịu thêm một khoản tiền lãi được tính theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong 02 hợp đồng tín dụng do hai bên đã kí kết trên số tiền nợ gốc còn chưa thanh toán. Trường hợp đến hết ngày 30 tháng 7 năm 2021 ông L không thanh toán tiền nợ gốc còn thiếu thì phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc còn chưa trả theo mức lãi suất quá hạn do các bên đã thỏa thuận áp dụng trong Hợp đồng tín dụng đã kí kết.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Huy L tiếp tục trả nợ cho đến khi trả xong hết số nợ. (bao gồm tiền nợ gốc còn thiếu (nếu có), tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong 02 hợp đồng tín dụng do hai bên đã kí kết trên số tiền nợ gốc còn chưa thanh toán).

- Về án phí:

Các bên thỏa thuận ông Nguyễn Huy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm:

10.174. 642 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền 10.676.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008898 ngày 4/3/2021

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đ.*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Bách